

## THUYẾT MINH DỰ ÁN

### “Dự án nuôi ngựa bạch xã Bằng Hữu” thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 3 Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Chi Lăng)

#### 1. Đại diện cộng đồng dân cư

Ông: Phương Văn Ngân, Tổ trưởng.

Địa chỉ: Thôn Cao Minh, xã Bằng Hữu, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

Số CCCD: 020081001749, cấp ngày 25/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Điện thoại liên lạc: 0334646257.

#### 2. Mục tiêu dự án

- Mục tiêu chung: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, xây dựng và phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án, hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nhằm tạo việc làm và phát triển bền vững, nâng cao thu nhập cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia dự án, cải thiện đời sống xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nhằm phát triển các sản phẩm có tiềm năng thế mạnh tại địa phương, thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Mục tiêu cụ thể:

- + Xây dựng mô hình chăn nuôi ngựa bạch sinh sản tại xã Bằng Hữu;
- + Nâng cao giá trị, chất lượng, tạo thương hiệu sản phẩm ngựa bạch xã Bằng Hữu, tạo việc làm, ổn định tăng thêm thu nhập cho bà con nông dân;
- + Chuyển giao khoa học kỹ thuật áp dụng trong chăn nuôi ngựa bạch đảm bảo chất lượng, năng suất cao, nâng cao kiến thức, kỹ năng chăn nuôi ngựa bạch;
- + Tạo điều kiện để người dân, hộ dân là đối tượng của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững được tiếp cận và hưởng các chính sách, nguồn lực thị trường hướng đến phát triển sản xuất và dịch vụ sản xuất;
- + Nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh cho đối tượng, để họ có đủ năng lực tự sản xuất kinh doanh có hiệu quả sau khi thoát nghèo;
- + Tạo việc làm nâng cao thu nhập cho đối tượng, giúp đối tượng giảm nghèo nhanh và bền vững;
- + Dự kiến 100% hộ gia đình tham gia dự án thoát nghèo bền vững.

#### 3. Đối tượng tham gia

Tổng số hộ tham gia: 11 hộ. Trong đó: có 07 hộ nghèo, 04 hộ cận nghèo.

Danh sách cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày, tháng, năm sinh</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đối tượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phương Văn Ngân	03/8/1981	Thôn Cao Minh, xã Bằng Hữu	Hộ cận nghèo	Tổ trưởng (Hộ vó kinh nghiệm làm KT giỏi)
2	Phương Văn Dương	08/8/1987	Thôn Cao Minh, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	
3	Vi Thị Dung	27/07/1957	Thôn Cao Minh, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	
4	Nông Văn Tinh	22/10/1962	Thôn Kéo Phi, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	
5	Phùng Văn Mậu	01/01/1956	Thôn Kéo Phi, xã Bằng Hữu	Hộ cận nghèo	
6	Hà Văn Hải	09/5/1971	Thôn Kéo Phầy, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	
7	Vi Văn Hồng	02/3/1985	Thôn Kéo Phầy, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	Tổ phó
8	Hà Văn Ba	13/10/1980	Thôn Kéo Phầy, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	
9	Hà Văn Chung	05/5/1980	Thôn Kéo Phầy, xã Bằng Hữu	Hộ Cận nghèo	
10	Hoàng Văn Hải	01/12/1981	Thôn Làng Tuồng, xã Bằng Hữu	Hộ cận nghèo	
11	Nông Văn Nga	06/6/1977	Thôn Làng Tuồng, xã Bằng Hữu	Hộ nghèo	

**4. Thời gian triển khai:** Tháng 5/2024 – 5/2027.

**5. Địa bàn thực hiện:** Tại các thôn Cao Minh, Kéo Phầy, Kéo Phi, Làng Tuồng, xã Bằng Hữu, Huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

## 6. Các hoạt động của dự án

Xây dựng mô hình nhóm hộ gia đình tham gia dự án phát triển chăn nuôi ngựa bạch sinh sản trên địa bàn xã Bằng Hữu. Số lượng thành viên của nhóm 11 hộ, trong đó 07 hộ nghèo và 04 hộ cận nghèo, mỗi hộ được hỗ trợ 01 con ngựa giống.

Các hộ tham gia dự án chuẩn bị sẵn chuồng trại, máy móc phục vụ chăn nuôi, bố trí kinh phí đối ứng để mua, giống, thức ăn, thuốc thú y, nhân công chăm sóc ...

Các hộ tham gia lớp đào tạo nghề chăn nuôi ngựa bạch cho lao động nông thôn để tiếp cận với kỹ thuật chăn nuôi ngựa bạch.

**7. Dự toán kinh phí thực hiện dự án:** Từ nguồn kinh phí Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2024 và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia dự án.

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: **615.550.000 đồng** (*Bằng chữ: Sáu trăm mười lăm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong đó: + Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ: **472.000.000 đồng**.

+ Người dân đối ứng là: **143.550.000 đồng**.

*(Có dự toán chi tiết kèm theo)*

## 8. Phương án mua sắm và giao đầu mỗi mua sắm

UBND xã Bằng Hữu thực hiện việc mua con giống đúng theo quy định, tổ chức đấu thầu thực hiện việc mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu và bàn giao sản phẩm cho đại diện cộng đồng theo hợp đồng ký kết.

## 9. Tổ chức quản lý tài sản hình thành sau hỗ trợ

Khi tham gia dự án, mỗi hộ được hỗ trợ 01 con ngựa giống, sau khi hình thành tài sản là ngựa mẹ và các lứa ngựa con, các hộ có trách nhiệm quản lý đàn ngựa và có thể xuất bán ngựa con trong quá trình thực hiện dự án. Không được phép bán ngựa giống được hỗ trợ. Trong trường hợp con ngựa giống trong quá trình thực hiện dự án có vấn đề về sức khỏe, hiệu quả sinh sản thấp thì hộ gia đình báo cáo UBND xã để thống nhất phương án giải quyết.

## 10. Hình thức, mức quay vòng

Sau khi kết thúc dự án, các hộ có trách nhiệm hoàn trả bằng tiền mặt với số tiền bằng 20% số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp để thực hiện dự án trong khoảng thời gian tối đa không quá 3 tháng kể từ khi kết thúc dự án Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Hướng dẫn số 430/HDLN-STC-SNN&PTNT-SLĐTB&XD-BDT ngày 28/02/2023 của Liên ngành Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội - Ban Dân tộc tỉnh về thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Số tiền quay vòng phải nộp lại:  $454.630.000đ \times 20\% = 90.926.000$  đồng

Mỗi hộ nộp lại:  $90.926.000$  đồng : 11 hộ =  $8.266.000$  đồng/hộ.

**11. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện của dự án, phương án; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp**

\* **Dự kiến đầu ra của dự án:** Dự kiến sau khi kết thúc dự án (3 năm) sản lượng ngựa tiêu thụ ra thị trường là 02 lứa được 22 con ngựa. Trong đó: 11 con ngựa trên 12 tháng tuổi, 11 con ngựa khoảng 6 đến 8 tháng tuổi cho doanh nghiệp và thương lái trong và ngoài tỉnh. Vẫn còn 11 con ngựa mẹ do ngân sách nhà nước hỗ trợ mua giống ban đầu tiếp tục nuôi sinh sản sau khi kết thúc dự án.

\* **Hiệu quả thu về từ dự án**

- **Doanh thu:** Sau 3 năm chăm sóc và áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi, mỗi con ngựa đẻ được 02 lứa ngựa con. Các hộ tham gia dự án sẽ bán 22 con ngựa con lứa 1 và ngựa con lứa 2, cụ thể như sau:

Loại ngựa	Số lượng (con)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
Ngựa con lứa 1	11	41.000.000	451.000.000
Ngựa con lứa 2	11	25.000.000	275.000.000
<b>Tổng</b>	<b>22</b>		<b>726.000.000</b>

- **Chi phí: kinh phí đối ứng mua giống, mua thức ăn tinh, thuốc thú y, phối giống, xây dựng chuồng trại qua 3 năm như sau:**

+ Chi phí đối ứng mua giống của cộng đồng = 5.720.000 đồng

+ Thức ăn ngô hạt:  $(1\text{kg}/\text{con}/\text{ngày} \times 11 \text{ con} \times 365 \text{ ngày}/\text{năm} \times 8.000đ/\text{kg}) \times 3 \text{ năm} = 4.015 \text{ kg} \times 3 \text{ năm} = 12.045 \text{ kg} \times 8.000đ/\text{kg} = 96.360.000$  đồng;

+ Thuốc sát trùng:  $(11 \text{ lọ} \times 90.000đ/\text{lọ}) \times 3 \text{ năm} = 2.970.000$  đồng;

+ Phối giống:  $11 \text{ con} \times 2 \text{ lần} \times 1.000.000đ/\text{lần} = 22.000.000$  đồng;

+ Xây dựng chuồng trại:  $11 \text{ chuồng} \times 1.500.000đ = 16.500.000$  đồng;

+ Chi phí xây dựng và quản lý dự án: 13.895.000 đồng.

+ Chi phí tập huấn kỹ thuật: 3.475.000 đồng.

**Tổng chi phí:  $5.720.000 + 96.360.000đ + 2.970.000đ + 22.000.000đ + 16.500.000đ + 13.895.000đ + 3.475.000đ = 160.920.000$  đồng.**

+ **Vốn quay vòng 20% tổng số vốn NSNN hỗ trợ trực tiếp:**

$454.630.000đ \times 20\% = 90.926.000$  đồng.

- **Lợi nhuận = Doanh thu – Chi phí thực hiện dự án** (không bao bao gồm chi phí mua ngựa giống ban đầu NSNN hỗ trợ trực tiếp) – **Vốn quay vòng**

**726.000.000đ – 160.920.000đ - 90.926.000đ = 474.154.000 đồng**

- Lợi nhuận của mỗi hộ trung bình là:

**474.154.000 đồng : 11 hộ = 43.105.000 đồng/hộ.**

Như vậy sau 3 năm thực hiện dự án chăn nuôi ngựa, mỗi hộ có lợi nhuận khoảng 43.105.000 đồng, vẫn còn 11 con ngựa mẹ tiếp tục sinh sản (được ngân sách nhà nước hỗ trợ từ đầu dự án). Với số tiền thu được như trên, bà con có thể tăng đàn, tái đàn, nuôi con giống và chuẩn bị thức ăn cho những đợt nuôi tiếp theo.

#### **Trách nhiệm của các hộ tham gia dự án:**

Cam kết đảm bảo về các điều kiện về cơ sở vật chất, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung của dự án và đảm bảo phần đối ứng thực hiện dự án.

Thực hiện nghiêm túc dự án, có trách nhiệm chăm sóc ngựa được cấp theo đúng kỹ thuật đã được hướng dẫn. Để chăn nuôi có hiệu quả, các hộ chăn nuôi có thể tận dụng những vườn, rừng cho ngựa tìm thức ăn. Ngoài chăn thả tự nhiên, phải bổ sung thêm cỏ voi, thân ngô tại chuồng. Mùa mưa cần chú ý che chắn để chuồng nuôi không bị mưa tạt gió lùa, giữ cho ngựa khỏi bị lạnh, dọn chuồng sạch sẽ, khô ráo, đảm bảo có nước sạch thường xuyên tại chuồng. Bên cạnh đó, tiêm phòng đầy đủ các loại vac xin theo khuyến cáo của thú y.

Nghiêm cấm hành vi mua bán vật nuôi đã được cấp cho đối tượng khác trong thời gian thực hiện dự án, nếu vi phạm sẽ bị thu hồi.

Khi Dự án kết thúc các hộ sử dụng nguồn vốn có lãi từ dự án tiếp tục mua thêm con giống để tái đàn vật nuôi và hoàn trả vốn quay vòng = 20% số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp. Cụ thể như sau:  $454.630.000đ \times 20\% = 90.926.000$  đồng. Mỗi hộ nộp lại:  $90.926.000$  đồng: 11 hộ = 8.266.000 đồng/hộ.

#### **Trách nhiệm của Trưởng thôn và cán bộ tham gia thực hiện dự án:**

- *Các cán bộ công chức thuộc ban quản lý dự án phụ trách địa bàn:*

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở các hộ, nhóm hộ để giúp đỡ các hộ thực hiện các dự án đúng mục đích và hiệu quả.

- *Các trưởng thôn trên địa bàn xã:*

Có trách nhiệm theo dõi các hộ tham gia dự án trong việc tổ chức thực hiện chăm sóc đàn vật nuôi đảm bảo đúng kỹ thuật.

Nếu có tình trạng mua bán vật nuôi hoặc các vật tư được Ngân sách nhà nước cấp, thì trưởng thôn có trách nhiệm báo cáo UBND xã, cán bộ công chức phụ trách để xử lý theo quy định.

## **12. Tổ chức thực hiện dự án:**

UBND xã Bằng Hữu là đơn vị Chủ đầu tư dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024. Sau khi dự án được UBND huyện phê duyệt, UBND xã ký hợp đồng với đại diện nhóm cộng đồng tổ chức thực hiện các nội dung dự án, đồng thời hướng dẫn, theo dõi triển khai thực hiện dự án theo đúng nội dung, tiến độ thời gian và các quy định hiện hành. Theo tiến độ kết quả thực hiện cụ thể của dự án, UBND xã Bằng Hữu có trách nhiệm tổ chức thu hồi, quay vòng nguồn vốn hỗ trợ đảm bảo theo đúng quy định hiện hành, lập các thủ tục thanh, quyết toán nguồn vốn theo quy định.

Các hộ tham gia dự án thực hiện nghiêm túc dự án, có trách nhiệm chăm sóc ngựa được hỗ trợ theo đúng kỹ thuật đã được hướng dẫn. Sau khi kết thúc dự án có trách nhiệm hoàn trả vốn quay vòng theo quy định.

## **13. Các nội dung liên quan khác**

### ***13.1. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết***

Thu hồi lại giống vật nuôi đã được hỗ trợ hoặc thu hồi lại số tiền do ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp để mua con giống.

### ***13.2. Phương án giải quyết trong trường hợp xảy ra rủi ro***

Trường hợp trong quá trình triển khai dự án phải tạm dừng, hủy bỏ hoặc triển khai không có hiệu quả do các nguyên nhân khách quan (như: thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc nguyên nhân bất khả kháng khác) dẫn đến không có kết quả đầu ra theo kế hoạch, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án xác định tỷ lệ thiệt hại và quyết định điều chỉnh thời gian, tỷ lệ thu hồi vốn quay vòng theo quy định tại Quyết định 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh như sau:

a) Thiệt hại từ 30% đến 70%: thời gian gia hạn tối đa 12 tháng, giảm tỷ lệ thu hồi vốn (quy định tại khoản 1 Điều này) tương ứng với tỷ lệ thiệt hại.

b) Thiệt hại trên 70%: không thu hồi vốn quay vòng.